

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2021/HS-PT
Ngày 16 tháng 03 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Việt Hà;

Các Thẩm phán: Bà Vũ Thị Thanh Tâm và ông Nguyễn Thanh Hải;

Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 03 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2021/TLPT-HS ngày 20 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo Nhữ Văn L do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 145/2020/HSST ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Hà Nam.

Bị cáo bị kháng nghị:

Nhữ Văn L, sinh năm 2000 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn K, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Nhữ Thị T (Đã chết) và không xác định được bố đẻ; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Hiện bị cáo Nhữ Văn L đang thi hành án Trại giam P - Cục C10 Bộ Công an theo Quyết định đưa người đi chấp hành án phạt tù đến nơi chấp hành án số 1100/QĐ-C10-P7 ngày 29/01/2001 của Cơ quan quản lý thi hành án Hình sự Bộ Công an, có mặt.

- ***Người bào chữa:*** Ông Trần Trọng T - Luật sư chỉ định thuộc đoàn luật sư tỉnh Hà Nam bào chữa cho bị cáo Nhữ Văn L, có mặt.

**** Bị hại không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị:***

1. Chị Nguyễn Thùy L, sinh năm 1979; trú tại: Số nhà 06, ngách 9/245 Phố S, phường T, thành phố B, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

2. Anh Lê Văn L, sinh năm 1984; trú tại: Số nhà 64, ngõ 54, đường L, phường K, thành phố L, tỉnh Hà Nam, vắng mặt.

Anh Lê Tú N, sinh năm 1973, trú tại: Số nhà 80, đường P, phường K, thành phố L, tỉnh Hà Nam, vắng mặt.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị:*

1. Anh Lê Văn Q, sinh năm 1971; Trú tại: Số 214, phố L, thị trấn T, huyện L, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

2. Ông Trần Văn B, sinh năm 1965, trú tại : Số 594, Phố L, phường S, thành phố B, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhữ Văn L là đối tượng không có nghề nghiệp và chỗ ở ổn định, thường đi lang thang, chơi điện tử tại các cửa hàng Game Internet trên địa bàn tỉnh Hà Nam và tỉnh Ninh Bình. Khi không có tiền L thường nảy sinh ý định trộm cắp tài sản đem bán lấy tiền để tiêu xài cá nhân và chơi game. Trong khoảng thời gian ngày 21 tháng 6 năm 2020 đến 24 tháng 7 năm 2020, L đã 3 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 21 tháng 6 năm 2020, L đi bộ lang thang với mục đích thấy ai có tài sản để sơ hở thì trộm cắp. Khi đến số nhà 06 ngách 9/245, Phố S, phường T, thành phố B, tỉnh Ninh Bình. L nhìn thấy chiếc xe đạp thể thao nhãn hiệu Hachiko HA-04 của chị Nguyễn Thị Thùy L dựng trong gara quay đầu vào bên trong, quan sát thấy xung quanh thấy không có ai L liền đi đến dùng tay dắt lùi xe đạp ra bên ngoài đường rồi điều khiển chiếc xe mang đến bán cho Anh Lê Văn Q là chủ cửa hàng xe điện N tại thị trấn T, huyện L, tỉnh Ninh Bình với giá 1.000.000đ, L sử dụng số tiền này để chơi game và tiêu xài cá nhân hết.

Khoảng 11 ngày 22 tháng 7 năm 2020, L đi bộ đến khu vực Tổ 2, phường K, thành phố L, tỉnh Hà Nam mục đích để trộm cắp tài sản. Khi đi đến khu vực phòng trọ ở số nhà 64, ngõ 54, đường L, phường Minh Khai. L nhìn thấy có xe máy điện nhãn hiệu Pawa Xmen màu xanh đen của Anh Lê Văn L dựng trước cửa phòng trọ số 5, chìa khóa vẫn cắm trong ổ khóa điện. Quan sát xung quanh thấy không có ai L tiến lại dắt chiếc xe ra bên ngoài đường rồi điều khiển xe đến cửa hàng của Ông Trần Văn B ở số 594, phố L, phường S, thành phố B, tỉnh Ninh Bình bán chiếc xe máy điện cho ông Ba được 500.000 đồng L sử dụng số tiền này tiêu xài cá nhân hết.

Khoảng 19 giờ ngày 24 tháng 7 năm 2020, L tiếp tục đi đến khu vực Tổ 2, phường K, thành phố L, tỉnh Hà Nam để trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà Anh Lê Tú N ở số nhà 80, đường Trần Thị P thuộc phường K, L phát hiện thấy cửa phòng khách mở, bên trong không có người trên mặt bàn uống nước có một điện

thoại di động nhãn hiệu Oppo A31, màu đen nên L đã đi vào trong phòng khách, dùng tay cầm chiếc điện thoại rồi bỏ chạy ra bên ngoài về phía đường H. Khi không thấy có ai đuổi theo L dừng lại lấy chiếc điện thoại vừa trộm cắp được ra để sử dụng thì bị lực lượng Công an phường K, thành phố L phát hiện giữ đưa về trụ sở làm việc để xử lý.

Vật chứng, tài sản thu giữ của vụ án gồm:

- 01 xe đạp thể thao nhãn hiệu Hachiko HA-04; 01 xe máy điện nhãn hiệu Pawa Xmem; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A31 màu đen; 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô xe máy BKS: 90MD1-109.xx mang tên Vũ Thị N; 01 chùm chìa khóa, trong đó có một chìa khóa dài 07cm có phần tay cầm bằng nhựa màu đen; 01 chìa khóa màu trắng vàng dài 4,7 cm, phần tay cầm hình tròn; 01 chìa khóa màu trắng sáng dài 4 cm phần tay cầm bằng nhựa hình chữ nhật; 01 miếng nhựa màu vàng cam, một mặt có số 092 mặt kia có chữ Vietnamobile.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 48/KL-HĐĐGTS ngày 29 tháng 6 năm 2020, Hội đồng định giá tài sản thành phố Ninh Bình tỉnh Ninh Bình kết luận: *“01 xe đạp thể thao nhãn hiệu Hachiko HA-04 trị giá 7.000.000đ”*.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 69/2000 ngày 13 tháng 7 năm 2020, Hội đồng định giá Tài thành phố L tỉnh Hà Nam kết luận: *“ 01 xe máy điện nhãn hiệu Pawa Xmen màu đen không đeo biển kiểm soát, xe đã qua sử dụng có giá trị 4.300.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A31, màu đen đã qua sử dụng có giá trị 2.500.000đ”*.

Ngày 12 tháng 7 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B, tỉnh Ninh Bình đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe đạp thể thao nhãn hiệu Hachiko Ha-04 đã bị Nhữ Văn L chiếm đoạt cho chị Nguyễn Thị Thùy L.

Ngày 12 tháng 8 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L, tỉnh Hà Nam đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản đã bị Nhữ Văn L chiếm đoạt bao gồm chiếc xe máy điện nhãn hiệu Pawa Xmen cùng giấy tờ đăng ký xe và chùm chìa khóa cho anh Lê Văn L; trả lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A31 cho Anh Lê Tú N.

Trong quá trình điều tra do nghi ngờ Nhữ Văn L bị mắc bệnh tâm thần. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B, tỉnh Ninh Bình và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L, tỉnh Hà Nam đã trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với Nhữ Văn L. Tại các bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 381/KLGD và 382/KLGD cùng ngày 08/01/2020 của Viện Pháp y tâm thần, Trung ương đều kết luận: *“Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định Nhữ Văn L bị chậm phát triển tâm thần nhẹ. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992, bệnh có mã số F70. Tại các thời điểm trên Nhữ Văn L hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”*.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L, tỉnh Hà Nam đã ra Quyết định nhập vụ án hình sự xảy ra ngày 21 tháng 6 năm 2020 tại số nhà 06 ngách 9/245 Phố S, phường T, thành phố B, tỉnh Ninh Bình và vụ án hình sự xảy ra các ngày 22 và 24 tháng 7 năm 2020 tại Tổ 2, phường K, thành phố L tỉnh Hà Nam đối với các hành vi vi phạm tội đều do Nhữ Văn L thực hiện để giải quyết chung theo quy định của pháp luật.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 145/2020/HSST ngày 10/12/2020 Tòa án nhân dân thành phố L đã quyết định:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173 khoản 1, Điều 47 các điểm q và s khoản 1 Điều 51 điểm a khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 50 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nhữ Văn L phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 25 tháng 7 năm 2020.

Buộc bị cáo Nhữ Văn L giao nộp số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng). Do phạm tội mà có để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Tại Quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VKSHN ngày 07/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam quyết định: Kháng nghị sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 145/2020/HSST ngày 10/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố L. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng sửa bản án không buộc bị cáo Nhữ Văn L giao nộp số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) để thu, sung vào Ngân sách Nhà Nước.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tại phiên tòa phúc thẩm: Giữ nguyên nội dung kháng nghị; Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm d khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam, sửa bản án theo hướng không buộc bị cáo Nhữ Văn L giao nộp số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) để thu, sung vào Ngân sách Nhà Nước.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nhữ Văn L nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng nghị số 01/QĐ-VKSHN ngày 07/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam là trong thời hạn kháng nghị theo quy định tại khoản 1

Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự. Vì vậy, nội dung kháng nghị sẽ được Hội đồng xét xử xem xét.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nhữ Văn L thừa nhận hành vi phạm tội của mình được nêu trong bản án sơ thẩm là đúng. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Nhữ Văn L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo 18 (Mười tám) tháng tù là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Do bị cáo không cáo kháng cáo, không bị kháng nghị nên HĐXX phúc thẩm không xem xét về tội danh và hình phạt đối với bị cáo.

[3] Xét nội dung kháng nghị của Viện Kiểm sát tỉnh Hà Nam, Hội đồng xét xử nhận thấy: Vật chứng là chiếc xe đạp thể thao nhãn hiệu Hachiko HA-04 đã được trả lại cho chị Nguyễn Thị Thùy L; việc người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Anh Lê Văn Q đã mua chiếc xe đạp thể thao trên do Nhữ Văn L trộm cắp mà có với giá trị 1.000.000đ nhưng anh Q không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền này, nên trách nhiệm dân sự của bị cáo đối với bị hại là chị Nguyễn Thị Thùy L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Anh Lê Văn Q không đặt ra xem xét. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã giải thích nhưng Anh Lê Văn Q không yêu cầu bị cáo Nhữ Văn L phải trả lại số tiền 1.000.000đ. Việc Hội đồng xét xử sơ thẩm cho rằng “Số tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm: Số tiền 1.000.000đ bị cáo có được do bán chiếc xe đạp thể thao của chị Nguyễn Thị Thùy L, đây là số tiền do phạm tội mà có nên sẽ buộc bị cáo giao nộp lại để tịch thu, sung và ngân sách Nhà nước” và quyết định: Buộc bị cáo Nhữ Văn L giao nộp số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) do phạm tội mà có để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước” là không đúng. Khoản 2 Điều 47 Bộ Luật hình sự đã quy định: “Đối với vật, tiền bị người phạm tội chiếm đoạt hoặc sử dụng trái phép, thì không tịch thu mà trả lại cho chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp” cũng tại Điều 194 Bộ luật dân sự quy định: “Chủ sở hữu có quyền trao đổi, bán, tặng cho, cho vay, để thừa kế, từ bỏ quyền sở hữu, tiêu dùng, tiêu hủy hoặc thực hiện các hình thức định đoạt khác phù hợp với các quy định pháp luật đối với tài sản”. Tại Công văn số 233/TANDTC-PC ngày 01/10/2019 của Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn tại điểm 3: “ ... Trong trường hợp tại phiên tòa dù đã được Hội đồng xét xử giải thích quyền được đòi lại tài sản bị chiếm đoạt, yêu cầu bồi thường nhưng bị hại có ý kiến không yêu cầu bị cáo phải trả lại tài sản đó và cũng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thì Tòa án không tuyên tịch thu tài sản đó mà ghi nhận ý kiến của bị hại trong vụ án”. Trong vụ án này quyền lợi của Anh Lê Văn Q đối với số tiền 1.000.000đ được đảm bảo; nếu sau này anh Q có thay đổi quan điểm thì anh Q có quyền khởi kiện bị cáo Nhữ Văn L bằng một vụ án dân sự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Do đó, kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam là có căn cứ, được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[4] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Nhữ Văn L không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 337; điểm b khoản 1 Điều 355; điểm d khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 145/2020/HSST ngày 10/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Hà Nam.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; khoản 2 Điều 47 các điểm q và s khoản 1 Điều 51 điểm a khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 50 bộ luật hình sự; Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136, Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nhữ Văn L phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 25 tháng 7 năm 2020.

2. Không buộc bị cáo Nhữ Văn L giao nộp số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng). Do phạm tội mà có để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Nhữ Văn L không phải chịu.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND cấp cao Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Nam;
- TAND thành phố L;
- VKSND thành phố L;
- Công an thành phố L;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố L;
- Phòng NVHS Công an tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo;
- Lưu HS, Tòa hình sự, Bộ phận HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Việt Hà